



FPT POLYTECHNIC

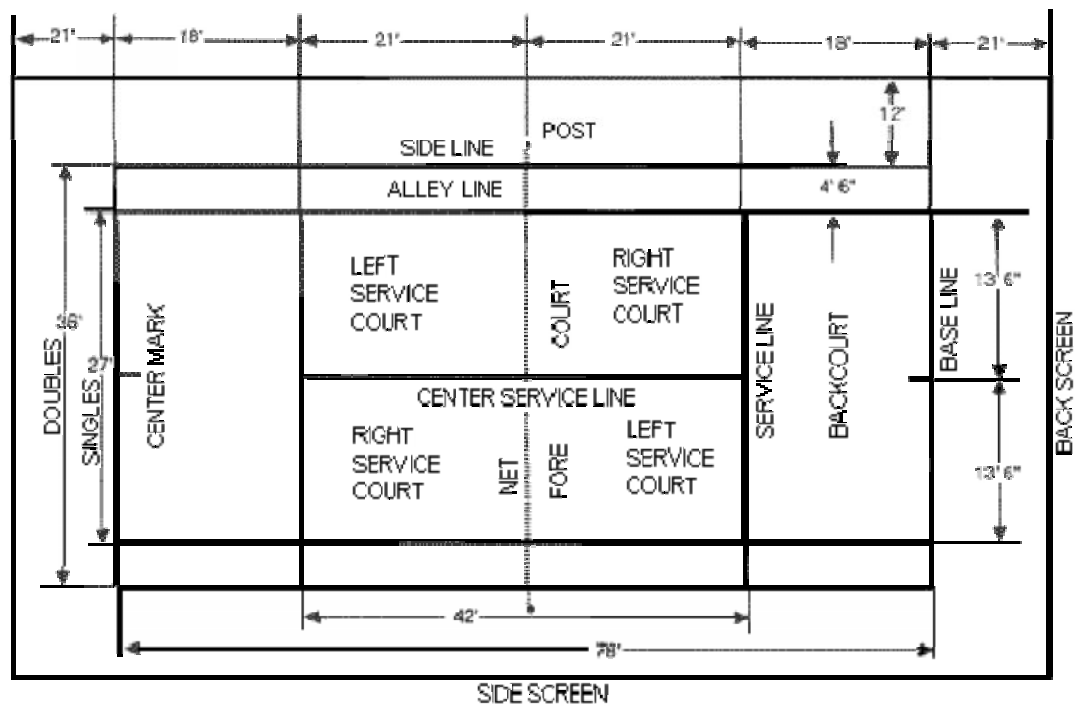


BÀI 3
BỐ CỤC, ĐỊNH DẠNG WEB VỚI CSS

- ✓ Làm quen với CSS (Cascading Style Sheets)
- ✓ Khởi tạo CSS:
 - Khởi tạo với Notepad
 - Các cách viết CSS:
 - Embedded
 - Inline
 - Links
- ✓ Bố cục trang web với CSS

- ✓ **Bố cục website với CSS:**
 - Mô hình CSS Box
 - Làm việc với div và AP div
 - Xếp chồng và xếp gối các thành phần
 - Tạo style cho nội dung hộp
 - Điều chỉnh vị trí
- ✓ **Tổ chức và phác thảo website**

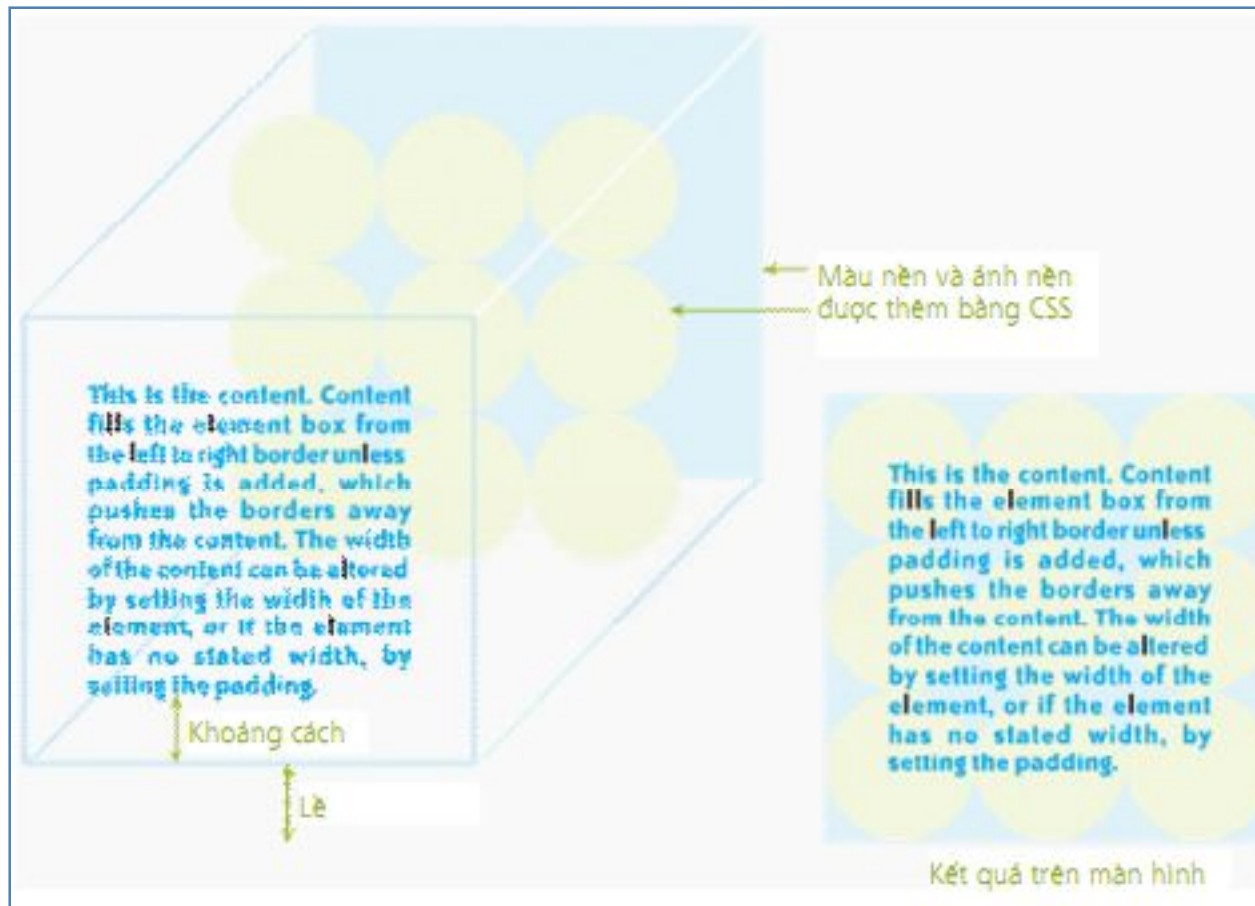
BỐ CỤC WEBSITE VỚI CSS



✓ Mô hình CSS Box:

- CSS bố trí các thành phần trong trang bằng mô hình Box
- Trong Box có thể chứa văn bản, hình ảnh, nội dung đa phương tiện, bảng,
- Mỗi Box đảm nhiệm một vùng nhất định trên trang
- Box được xác định bởi chiều rộng và chiều dài

BỐ CỤC WEBSITE VỚI CSS



Các thuộc tính
trong mô hình
Box:

- Lề
- Khoảng cách
- Đường viền

Mô hình CSS Box

✓ Lề (margins):

- Phần trong suốt bao quanh ngoài hộp
- Thiết lập bằng nhóm thuộc tính **margins**
- Tạo khoảng cách giữa các box hoặc đường biên trang

✓ Khoảng đệm (padding):

- Là khoảng cách giữa cạnh trong của hộp và nội dung
- Thiết lập bằng nhóm thuộc tính **padding**

✓ Đường viền (border):

- Nằm trực tiếp giữa lề và khoảng đệm, trong suốt theo mặc định
- Thiết lập bằng nhóm thuộc tính **border**

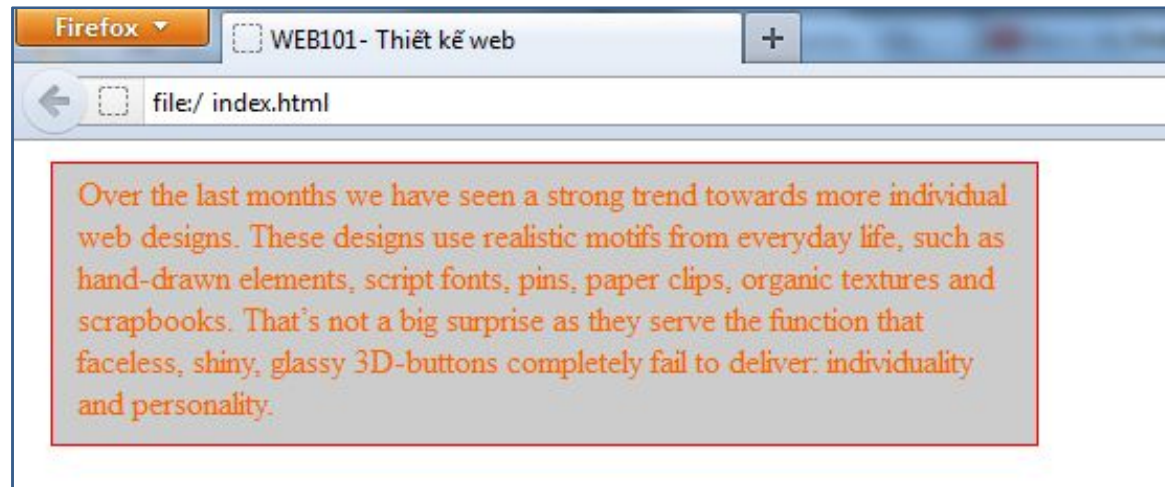
✓ Ví dụ về CSS Box:

CSS:

```
.stylebox { width:450px; border:#F00 solid 1px; margin:10px 5px 5px 10px;  
padding:4px 8px 10px 12px; background-color:#CCC; color:#F60}
```

HTML:

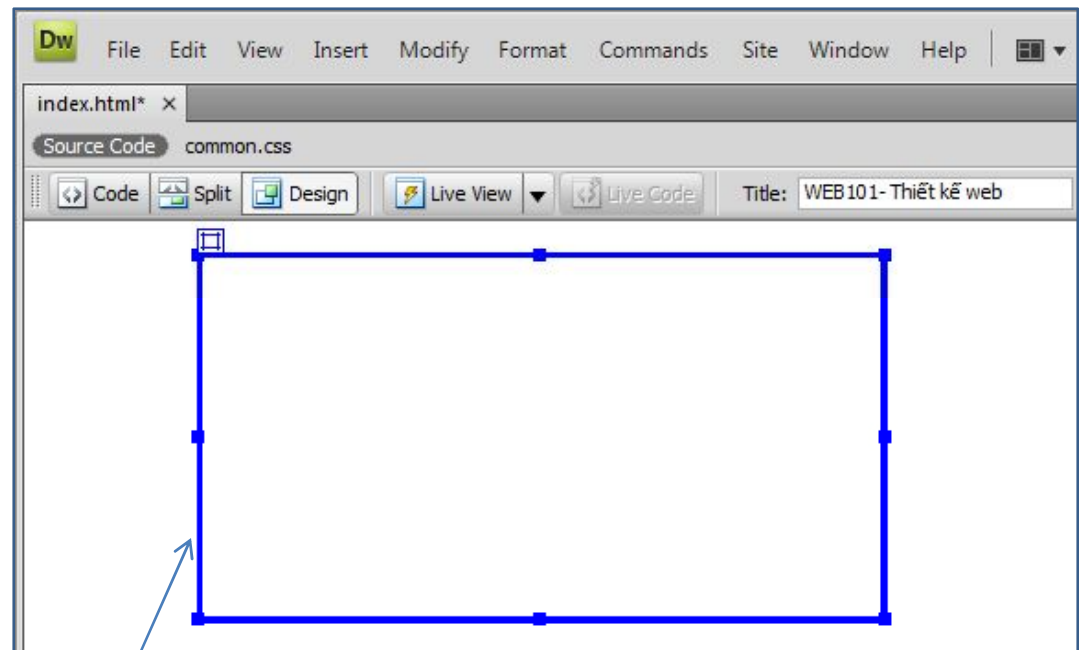
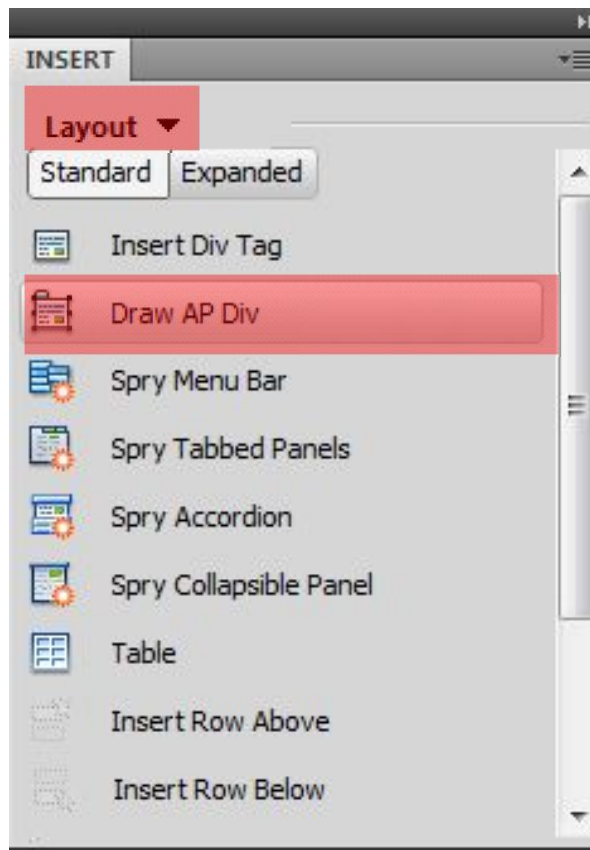
```
<div class="stylebox">nội dung box </div>
```



✓ Làm việc với AP Div:

- AP Div (Absolute Positioned Div – div định vị tuyệt đối): là cách đơn giản và trực quan nhất để đặt các hộp (box) trên web
- Vị trí của hộp sẽ được xác định bởi các thuộc tính **top**, **left**
- Các thuộc tính này thiết lập khoảng cách của hộp lần lượt từ cạnh trên và cạnh trái trang
- Khi DW tạo AP Div sẽ tự động đặt tên mặc định: ApDiv1, ApDiv2,... Tuy nhiên **nên thay đổi tên để có tính miêu tả** hơn (ví dụ: boxleft, boxright, ...)

- ✓ Khởi tạo và tùy chỉnh style cho AP Div bằng các bảng tương ứng:



Có thể sử dụng chuột để tùy chỉnh vị trí, kích thước của AP Div và tạo hoặc chỉnh sửa bảng tính chất bằng bảng PROPERTIES để điều chỉnh.

✓ Tùy chỉnh ApDiv với bảng PROPERTIES:

The screenshot shows the 'PROPERTIES' panel for a 'CSS-P Element' named 'apDiv1'. The panel includes fields for dimensions (L: 95px, W: 373px, T: 18px, H: 199px), Z-Index (1), Visibility (default), Background (Bg image, Bg color), and Class (None). Below these are overflow and clip settings.

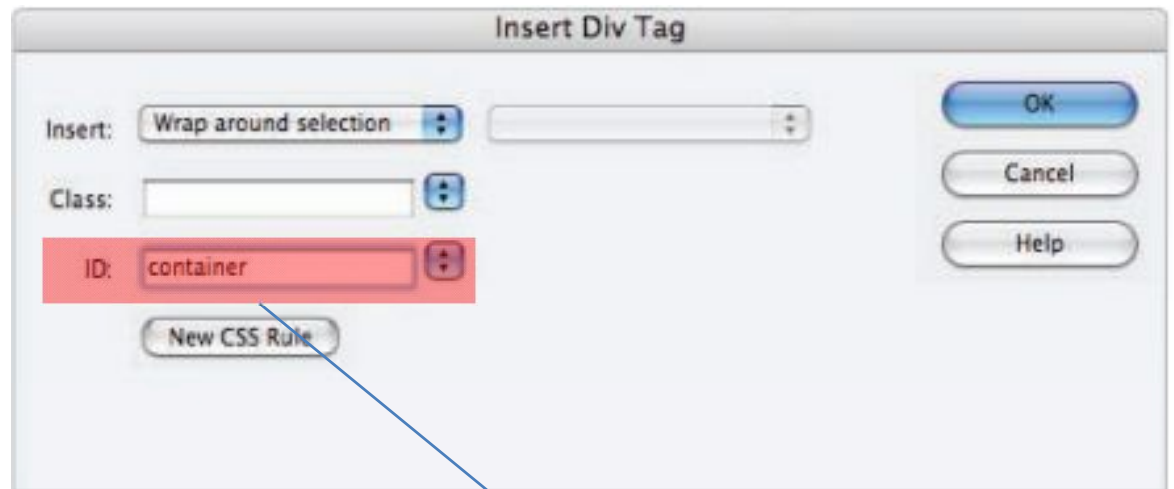
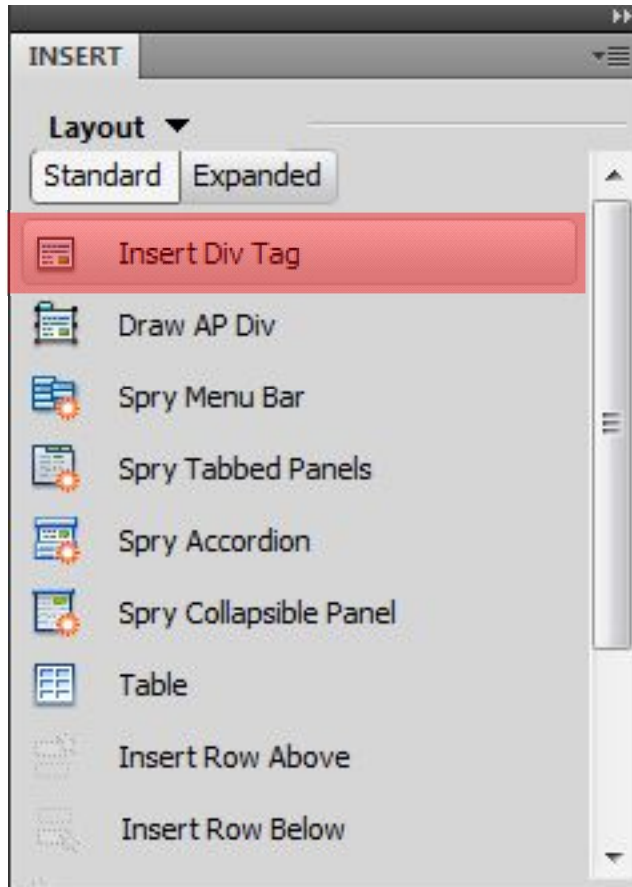
Arrows from the panel point to the following text boxes:

- Đi u chỉnh vị trí của APDiv bằng thuộc tính **top, left**** (Points to the L and T fields)
- Đi u chỉnh kích thước của ApDiv bằng giá trị **width, height**** (Points to the W and H fields)
- Tùy chỉnh đặt tên cho ApDiv** (Points to the 'apDiv1' dropdown)
- Họ có thể áp dụng class riêng cho ApDiv** (Points to the 'Class' dropdown)
- Đặt giá trị hình nền và màu nền với thuộc tính **Bg image, Bg color**** (Points to the 'Bg image' and 'Bg color' fields)

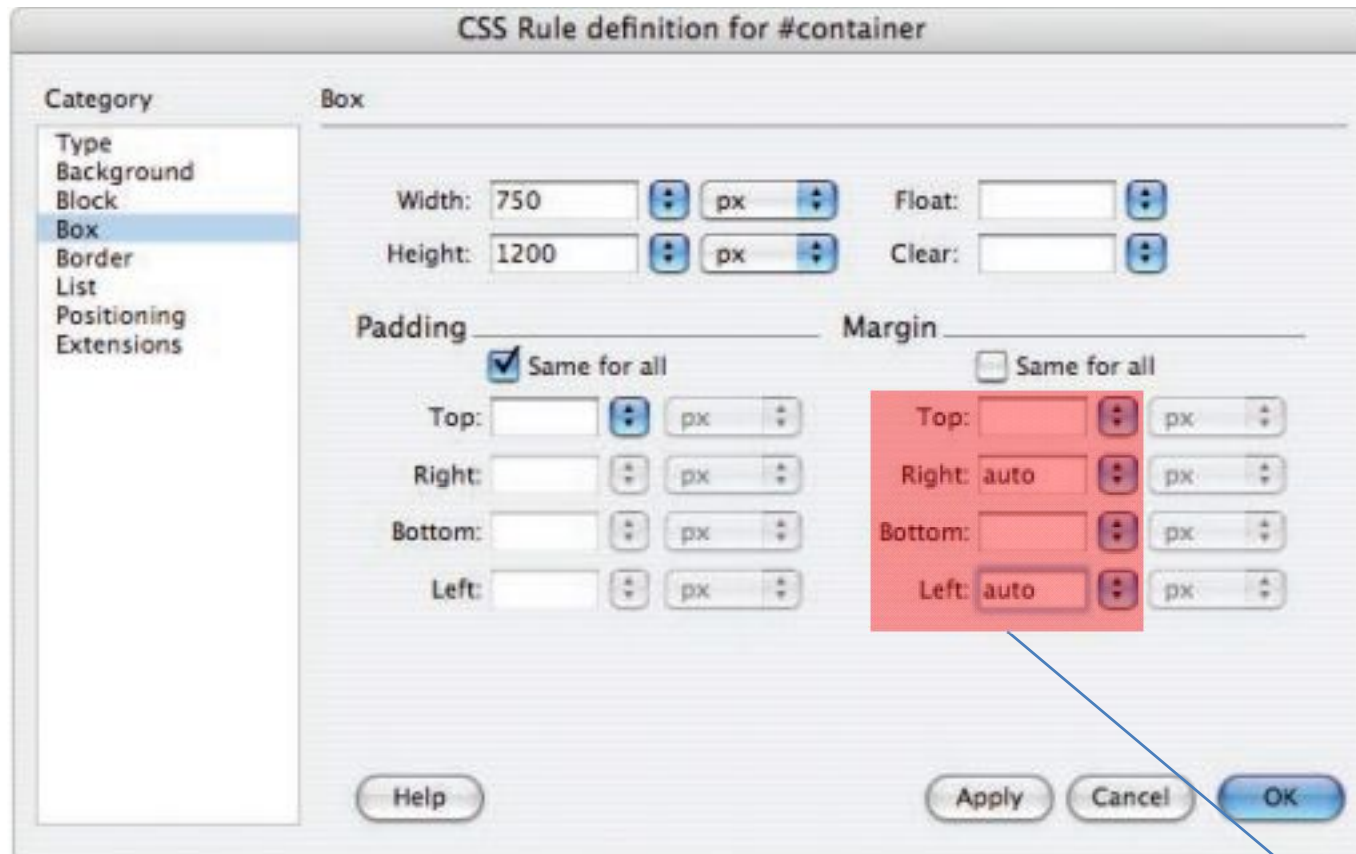
- ✓ Làm việc với div và định vị khối trên web:
 - Khởi tạo <div> và định vị giữa trang với bảng tương ứng
 - Định vị tương đối và tuyệt đối
 - Xếp gối các hộp và **z-index**

BỐ CỤC WEBSITE VỚI CSS

- ✓ Khởi tạo <div> và định vị giữa trang với bảng tương ứng



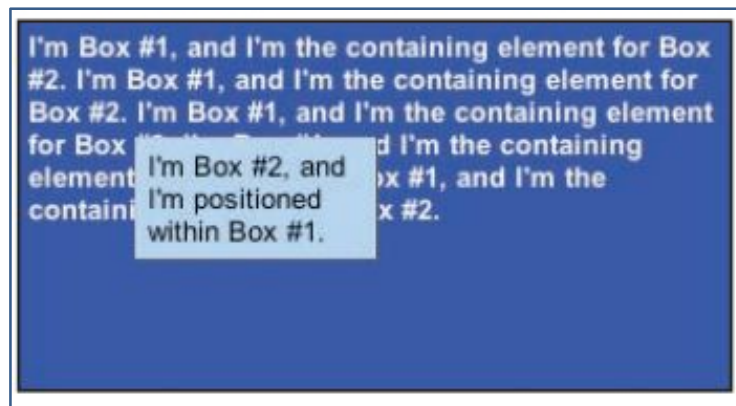
Sử dụng ID cho trình bày này



Khai báo này giúp căn <div> giữa trang

✓ Định vị tuyệt đối:

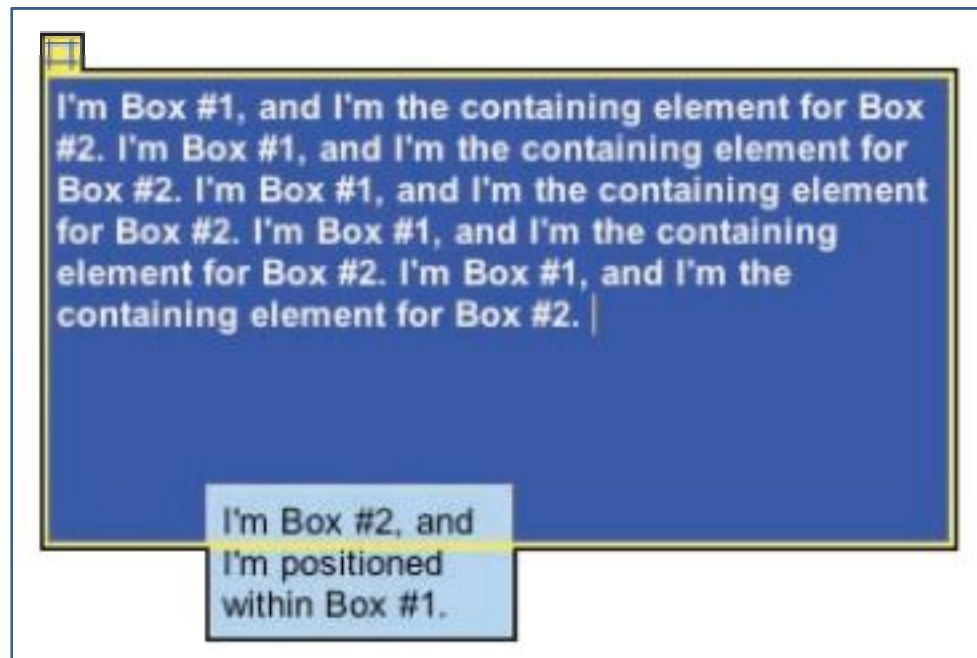
- Thành phần được thiết lập giá trị absolute (tuyệt đối) sẽ tuân thủ chính xác các **giá trị vị trí** và chỉ nằm trong mối tương quan với bộ chứa nó
- Bộ chứa có thể là <div> hoặc bản thân trang



Box #2 đã được chứa, hay nằm trong Box #1

✓ Định vị tương đối:

- Thành phần được định vị tương đối nhận các giá trị cho thuộc tính vị trí (top, left) nhưng cũng nằm trong luồng thông thường như các nội dung HTML xung quanh



Box #2 giữ nguyên vị trí nh
trên cùng nh
ng nó bị đẩy ch
chuyển
số vị các nội
dung để ng
trên cùng

✓ Xếp gộp các hộp và **z-index**:

- Thuộc tính **z-index** quy định cụ thể ngăn xếp của phần tử (thứ tự chồng)
- Một phần tử với ngăn xếp thứ tự lớn hơn là luôn luôn ở phía trước của một phần tử với một trật tự ngăn xếp thấp hơn.
- **z-index** chỉ hoạt động trên các yếu tố vị trí (vị trí: tuyệt đối, vị trí: tương đối, hoặc vị trí: cố định).

- Ví dụ về z-index:

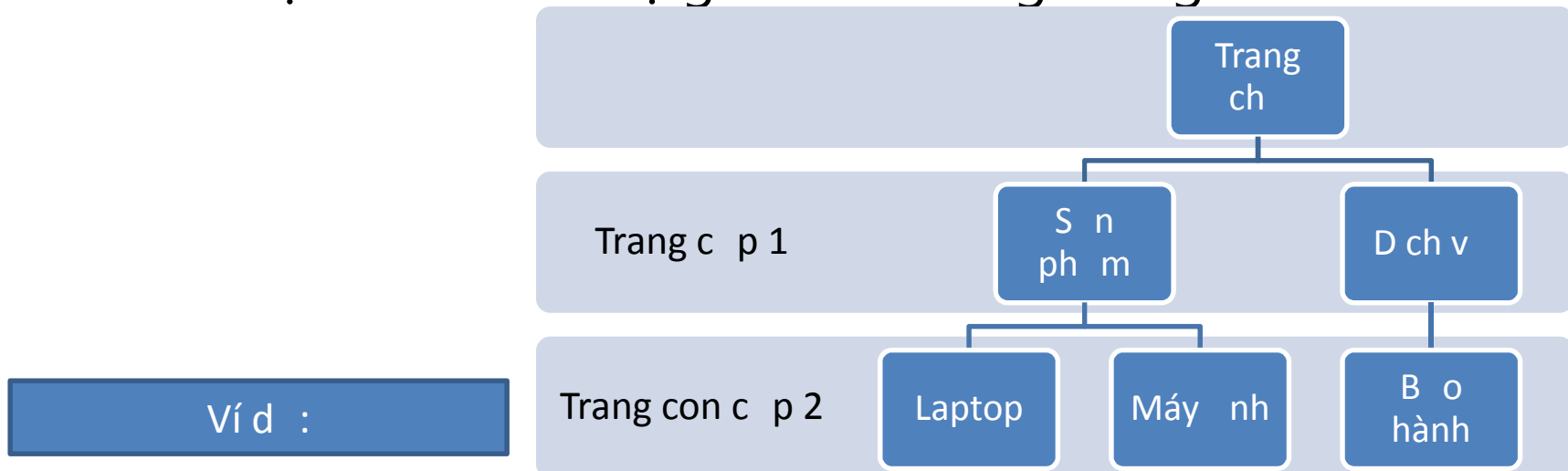
```
#apDiv1 {  
    position:absolute; width:373px; height:199px; z-index:1; left: 95px;  
    top: 18px; background-color: #FF0000;}  
#apDiv2 { position:absolute; left:322px; top:124px; width:328px; height:173px;  
    z-index:2; background-color: #00FF00;  
}
```



TỔ CHỨC VÀ PHÁC THẢO WEBSITE

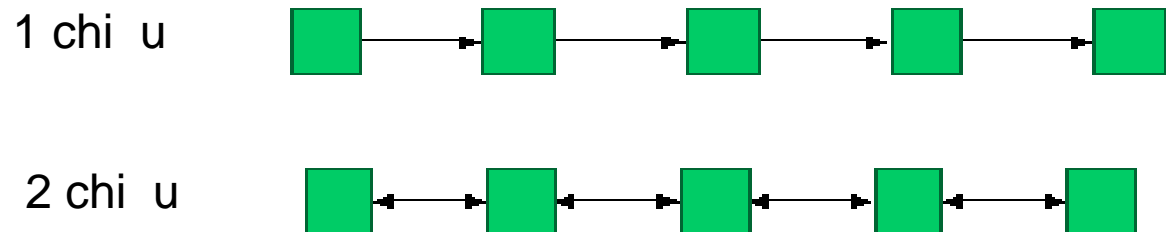
- ✓ **Tổ chức và phác thảo website** là các công việc cần thiết nằm trong giai đoạn thiết kế của quá trình thiết kế web
- ✓ Sản phẩm chính của các công việc này:
 - **Sơ đồ chi tiết về mối liên hệ** giữa các trang web trong website
 - **Phác thảo chi tiết** về mặt hình thức của từng trang web trong website
- ✓ **Tầm quan trọng:**
 - Phát hiện sớm các bất hợp lý trong yêu cầu
 - Tạo bố cục nhất quán cho các trang trong website
 - Công việc thực hiện dễ dàng hơn

- ✓ Tổ chức website là **công việc định nghĩa** ra các trang web trong website và mối liên hệ giữa chúng
- ✓ Các bước thực hiện:
 - Xác định các trang cần có trong website
 - Xác định vị trí của trang web
 - Xác định mối liên hệ giữa các trang trong website



- ✓ Liên kết trang: là công việc xác định link giữa các trang web
- ✓ Các loại liên kết thông dụng:
 - Liên kết theo đường thẳng
 - Liên kết dựa trên cơ sở dữ liệu
 - Liên kết phân cấp
 - Liên kết kết hợp giữa các loại trên

✓ Liên kết theo đường thẳng:



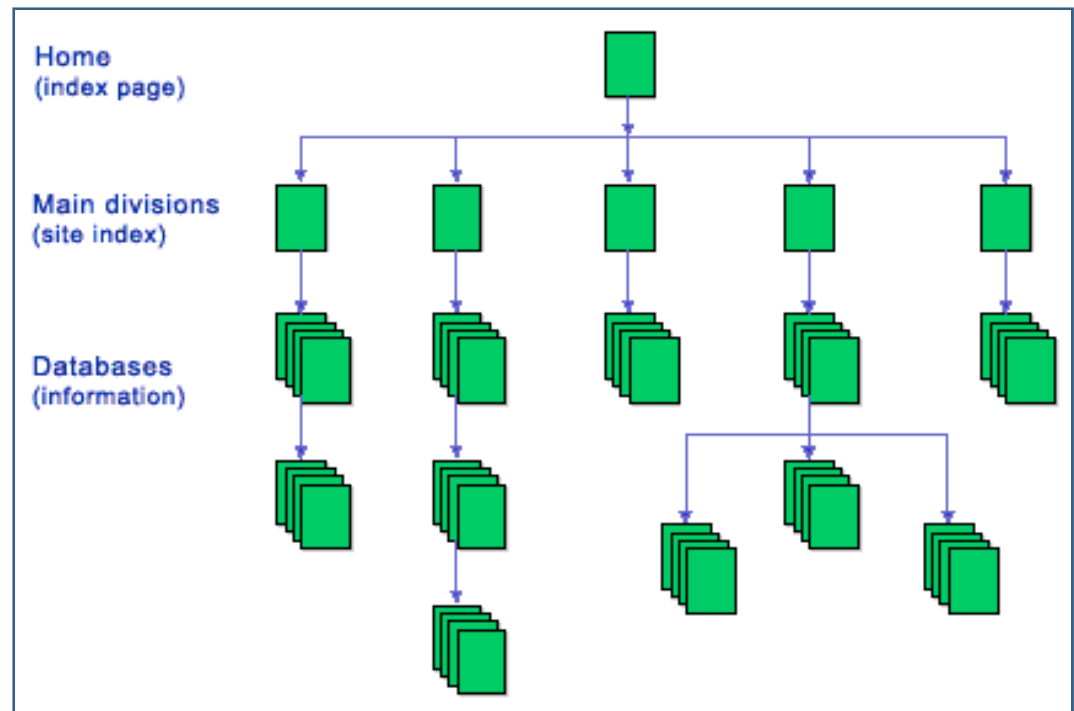
✓ Là loại liên kết phù hợp cho các website hướng người dùng đi theo một thứ tự các bước nào đó

✓ Ví dụ:

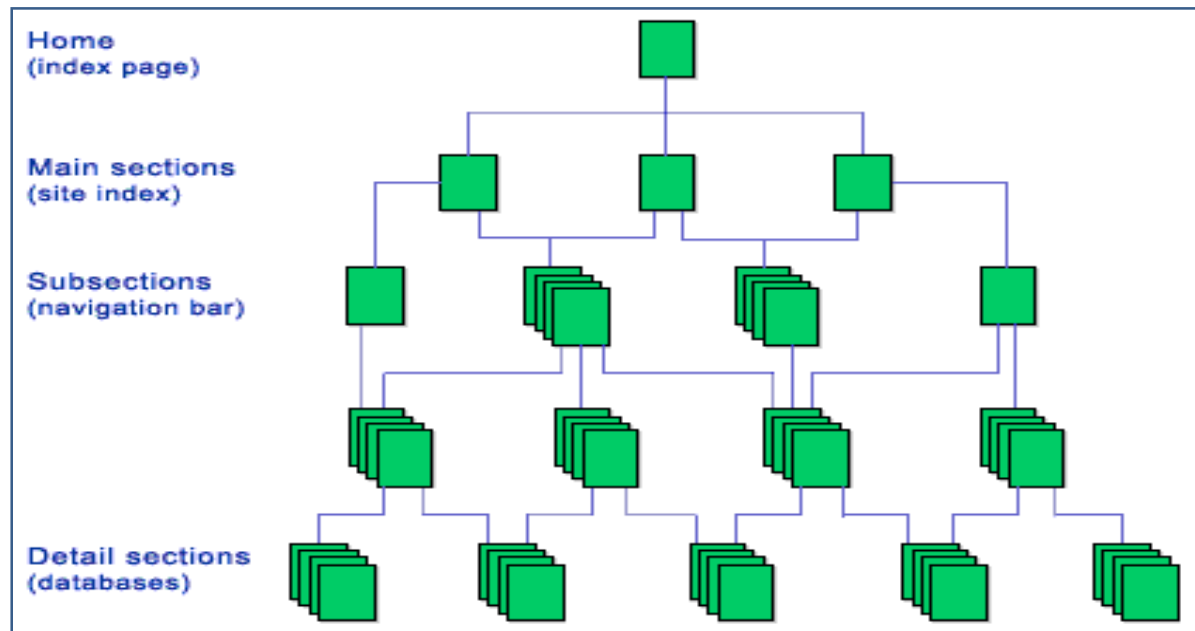
- Website hướng dẫn
- Website xử lý đơn mua hàng

- ✓ Liên kết dựa trên cấu trúc dữ liệu: Là loại liên kết khi ngay từ các trang web chính, **một số liên kết liên kết phụ thuộc vào các phần tử trong cấu trúc dữ liệu**

- ✓ Ví dụ:
 - Các trang web liệt kê



- ✓ Liên kết phân cấp: Là loại liên kết thông dụng nhất, dựa trên liên kết này, người dùng sẽ **đi theo từng cấp** để tới được thông tin mình cần
- ✓ Ví dụ:
 - Website tin tức

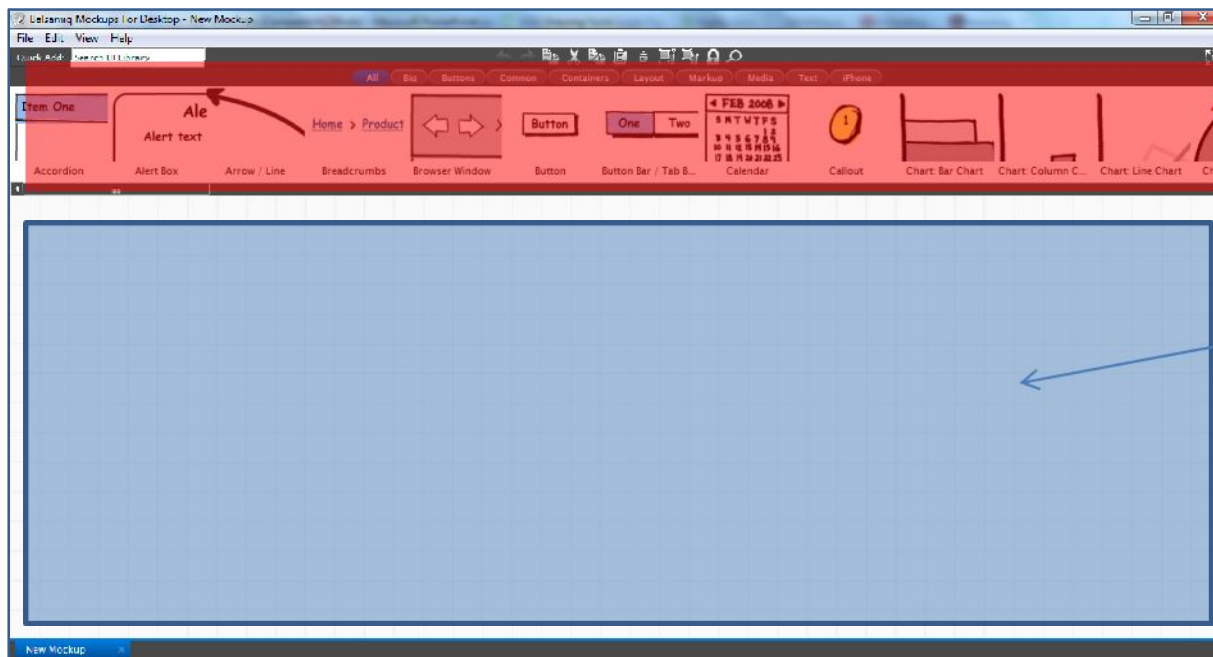


✓ Phác thảo website:

- Là công việc tạo ra **bản phác họa của từng trang web** trong website
- Các bước thực hiện:
 - Phác thảo layout
 - Phác thảo chi tiết
- Cách thức thực hiện:
 - Vẽ bằng tay trên giấy
 - Sử dụng công cụ chuyên phác thảo web: Balsamiq Mockups, iPlotz, Microsoft Expression Blend, Mockup Screens, ForeUI, ...

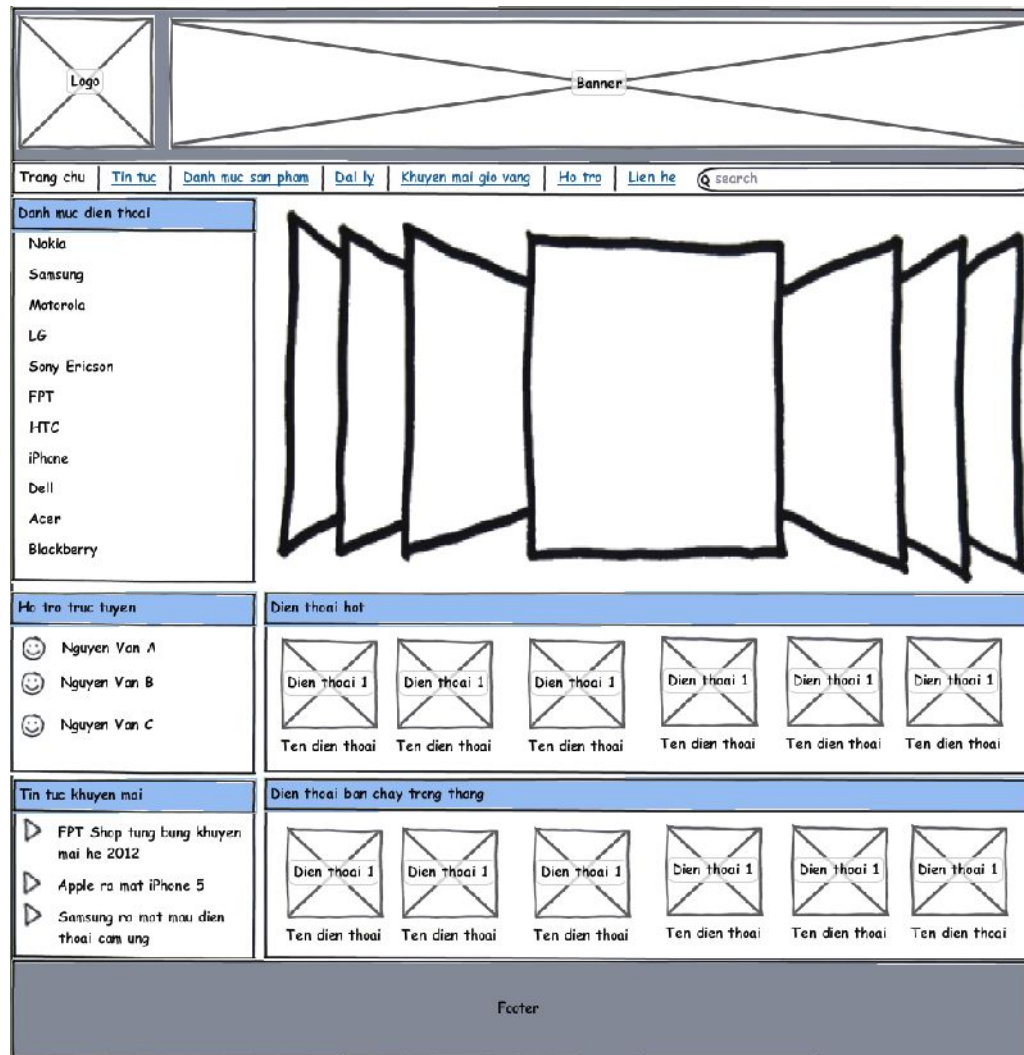
✓ Phác thảo web bằng Balsamiq Mockups:

- Sử dụng trên web:
<http://www.balsamiq.com/products/mockups>
- Sử dụng trên phần mềm Balsamiq Mockups ở máy tính



Vùng cung cấp các
hình phác họa cho các
thành phần trên web

Vùng vẽ phác thảo cho
toàn trang web



- ✓ Các thành phần trên webpage được định nghĩa bởi mô hình hộp (box). Mô hình này định nghĩa được bằng các thuộc tính **margins, padding, border**
- ✓ Với thuộc tính z-index, có thể định nghĩa xếp gối các box trên webpage.
- ✓ Tổ chức và phác thảo website là công đoạn cần thiết và quan trọng trong quá trình thiết kế website